

Số: 63 /KH-SKHCN

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 3 năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hiện Kế hoạch số 63-KH/UBND
ngày 01/3/2025 của UBND thành phố

1. Mục đích

Cụ thể hóa nội dung các nhiệm vụ giao cho Sở Khoa học và Công nghệ thuộc Kế hoạch số 63-KH/UBND ngày 01/3/2025 của UBND thành phố về thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 43-CTr/TU ngày 14/02/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị.

2. Nội dung cụ thể

a) Về danh mục các chỉ tiêu cụ thể đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045

Phân công chi tiết Lãnh đạo Sở phụ trách chỉ đạo, các phòng/đơn vị thuộc Sở theo dõi, triển khai và thực hiện tính toán, điều tra, thống kê số liệu, báo cáo các chỉ tiêu cụ thể theo Phụ lục I đính kèm.

b) Về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

Phân công chi tiết Lãnh đạo Sở phụ trách chỉ đạo, các phòng/đơn vị thuộc Sở triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao cho Sở Khoa học và Công nghệ tại Kế hoạch số 03/NQ-CP theo Phụ lục II đính kèm.

3. Tổ chức thực hiện

a) Các phòng/đơn vị được giao chủ trì nhiệm vụ có trách nhiệm chủ động xây dựng kế hoạch triển khai, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về chất lượng, tiến độ thực hiện nhiệm vụ, báo cáo tình hình thực hiện cho Lãnh đạo Sở thông qua các báo cáo định kỳ và các báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

b) Các phòng/đơn vị được giao phối hợp có trách nhiệm tích cực phối hợp với đơn vị chủ trì triển khai có hiệu quả nhiệm vụ được phân công.

c) Giao Phòng Kế hoạch – Tài chính theo dõi, điều phối, đôn đốc các phòng, đơn vị có liên quan hoàn thành các nhiệm vụ; tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của UBND thành phố; phối hợp với Văn phòng tham mưu Lãnh đạo Sở xem xét, đánh giá, xếp loại thi đua; kịp thời tổng hợp, báo cáo đề xuất với Lãnh đạo Sở để giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND TP (để b/c);
- Các Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, KHTC(Trang 1).



Lê Đức Viên

Phụ lục I
DANH MỤC CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ
(Kèm theo Kế hoạch số 33 KH-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2025 của UBND thành phố)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Lãnh đạo Sở phụ trách	Chủ trì	Phối hợp
I	Đến năm 2030					
1	Xếp hạng tiềm lực, trình độ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương	Thứ bậc	≤ 5	PGĐ Lê Thị Thục	Phòng Khoa học và Sở hữu trí tuệ	- Phòng Phát triển công nghệ và Đổi mới sáng tạo - Các phòng/đơn vị liên quan
2	Xếp hạng năng lực cạnh tranh số các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương	Thứ bậc	≤ 3	PGĐ Trần Ngọc Thạch	Phòng Công nghệ Thông tin	Các phòng, đơn vị liên quan
3	Xếp hạng chỉ số phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương	Thứ bậc	≤ 3	PGĐ Trần Ngọc Thạch	Phòng Công nghệ Thông tin	Các phòng, đơn vị liên quan
4	Xếp hạng về nghiên cứu và phát triển trí tuệ nhân tạo, trung tâm phát triển một số ngành, lĩnh vực công nghiệp công nghệ số mà thành phố Đà Nẵng có lợi thế	Thứ bậc	≤ 3	PGĐ Trần Ngọc Thạch	Phòng Công nghệ Thông tin	Các phòng, đơn vị liên quan
5	Xếp hạng Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương PII các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương	Thứ bậc	≤ 5	PGĐ Lê Thị Thục	Phòng Phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo	- Trung tâm Hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo - Các phòng/đơn vị liên quan
6	Số doanh nghiệp công nghệ số ngang tầm các nước tiên tiến	Doanh nghiệp	≥ 01	PGĐ Trần Ngọc Thạch	Phòng Công nghệ Thông tin	Các phòng/đơn vị liên quan
7	(Phối hợp) Tỷ lệ đóng góp của năng suất nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng kinh tế	%	≥ 55	PGĐ Dương Hoàng Văn Bản	Phòng Phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo	Các phòng/đơn vị liên quan
9	Quy mô kinh tế số	% GRDP	$\geq 35 - 40$	PGĐ Trần Ngọc Thạch	Phòng Công nghệ Thông tin	Các phòng, đơn vị liên quan

10	Tỷ lệ kinh tế số mỗi ngành, lĩnh vực	%	$\geq 20\%$	PGĐ Trần Ngọc Thạch	Phòng Công nghệ Thông tin	Các phòng, đơn vị liên quan
11	Tỷ lệ thương mại điện tử trong buôn bán lẻ	%	20%	PGĐ Trần Ngọc Thạch	Phòng Công nghệ Thông tin	Các phòng, đơn vị liên quan
12	Chỉ tiêu về thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công và chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ trên môi trường điện tử					
12.1	Tỉ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp		≥ 85	PGĐ Trần Ngọc Thạch	Phòng Công nghệ Thông tin	Các phòng, đơn vị liên quan
12.2	Tỉ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện	%	100	PGĐ Trần Ngọc Thạch	Phòng Công nghệ Thông tin	Các phòng, đơn vị liên quan
12.3	Tỉ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính	%	100	PGĐ Trần Ngọc Thạch	Phòng Công nghệ Thông tin	Các phòng, đơn vị liên quan
12.4	Tỉ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử	%	100	PGĐ Trần Ngọc Thạch	Phòng Công nghệ Thông tin	Các phòng, đơn vị liên quan
12.5	Tỉ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công	%	80	PGĐ Trần Ngọc Thạch	Phòng Công nghệ Thông tin	Các phòng, đơn vị liên quan
12.6	Tỉ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công	%	90	PGĐ Trần Ngọc Thạch	Phòng Công nghệ Thông tin	Các phòng, đơn vị liên quan
12.10	Tỉ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử của các cơ quan hành chính nhà nước	%	100	PGĐ Trần Ngọc Thạch	Phòng Công nghệ Thông tin	Các phòng, đơn vị liên quan
13	Tỉ lệ giao dịch không dùng tiền mặt	%	≥ 90	PGĐ Trần Ngọc Thạch	Phòng Công nghệ Thông tin	Ngân hàng Nhà nước khu vực IX
14	Tỉ lệ doanh nghiệp có hoạt	%	≥ 40	PGĐ Dương Hoàng	Phòng Phát triển công nghệ	- Trung tâm Tiết kiệm năng

	động đổi mới sáng tạo			Văn Bản	và Đổi mới sáng tạo	lượng và Tư vấn chuyển giao công nghệ - Các phòng, đơn vị liên quan
15	Tỉ lệ doanh nghiệp có sử dụng nền tảng, ứng dụng chuyển đổi số	%	80%	PGĐ Trần Ngọc Thạch	Phòng Công nghệ Thông tin	
16	Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo góp phần quan trọng xây dựng, phát triển giá trị văn hóa, xã hội con người Đà Nẵng duy trì chỉ số phát triển con người (HDI)	Chỉ số phát triển con người (HDI)	>0,7	PGĐ Lê Thị Thục	Phòng Khoa học và Sở hữu trí tuệ	Các phòng, đơn vị liên quan
17	Kinh phí chi cho nghiên cứu phát triển (R&D)	% GRDP	2	Giám đốc Lê Đức Viên	Phòng Kế hoạch – Tài chính	- Phòng Khoa học và Sở hữu trí tuệ - Các phòng, đơn vị liên quan
18	Tỉ trọng kinh phí từ xã hội trên kinh phí chi cho nghiên cứu phát triển (R&D)	%	> 60	Giám đốc Lê Đức Viên	Phòng Kế hoạch – Tài chính	- Phòng Khoa học và Sở hữu trí tuệ - Các phòng, đơn vị liên quan
19	Chi ngân sách hằng năm cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia	% tổng chi NSNN	$\geq 3\%$ và tăng dần theo yêu cầu phát triển	Giám đốc Lê Đức Viên	Phòng Kế hoạch – Tài chính	Các phòng/đơn vị liên quan
20	Nguồn nhân lực nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo	Người/vạn dân	12	Giám đốc Lê Đức Viên	Văn phòng	Các phòng/đơn vị liên quan
21	Tỉ lệ nhân lực công nghệ số trên tổng lực lượng lao động thành phố	%	15%	PGĐ Trần Ngọc Thạch	Phòng Công nghệ Thông tin	Các phòng/đơn vị liên quan
22	Tổ chức khoa học và công nghệ được xếp hạng khu vực và thế giới	Tổ chức	≥ 01	PGĐ Lê Thị Thục	Phòng Khoa học và Sở hữu trí tuệ	Các phòng, đơn vị liên quan
23	Số lượng công bố khoa học	%/năm	10	PGĐ Lê Thị Thục	Phòng Khoa học và Sở hữu	Chi cục Thống kê thành phố

	quốc tế tăng trung bình				trí tuệ	
24	Số lượng đơn đăng ký sáng chế, văn bằng bảo hộ sáng chế tăng trung bình	%/năm	16 - 18	PGĐ Lê Thị Thục	Phòng Khoa học và Sở hữu trí tuệ	Các phòng, đơn vị liên quan
25	Tỉ lệ đơn đăng ký sáng chế, văn bằng bảo hộ sáng chế khai thác thương mại	%	8 - 10	PGĐ Lê Thị Thục	Phòng Khoa học và Sở hữu trí tuệ	Các phòng, đơn vị liên quan
26	Hạ tầng số		Tiên tiến, hiện đại, dung lượng siêu lớn, băng thông siêu rộng ngang tầm các nước tiên tiến			
26.1	Tỉ lệ người sử dụng có khả năng truy nhập băng rộng cố định với tốc độ trên 1Gb/s	%	100	PGĐ Lê Sơn Phong	Phòng Hạ tầng số	
26.2	Số tuyến cáp quang biển mới đưa vào hoạt động	Tuyến cáp quang biển	≥ 2	PGĐ Lê Sơn Phong	Phòng Hạ tầng số	
26.3	Tổng dung lượng thiết kế cáp quang trên biển	Tbps	≥ 350	PGĐ Lê Sơn Phong	Phòng Hạ tầng số	
26.4	Phủ sóng 5G cho người dân	% dân số	100%	PGĐ Lê Sơn Phong	Phòng Hạ tầng số	
27	Hoàn thành xây dựng đô thị thông minh Đà Nẵng			PGĐ Trần Ngọc Thạch	Phòng Công nghệ thông tin	
28	Thu hút thêm tổ chức, doanh nghiệp công nghệ hàng đầu thế giới, khu vực đặt trụ sở, đầu tư nghiên cứu, sản xuất tại Đà Nẵng	Tổ chức, doanh nghiệp	≥ 1	Các PGĐ theo lĩnh vực phụ trách	Phòng Hạ tầng số, Phòng Công nghệ thông tin, Trung tâm phát triển hạ tầng CNTT Đà Nẵng	
29	Quản lý nhà nước các cấp trên	%	100	PGĐ Trần Ngọc Thạch	Phòng Công nghệ Thông tin	

	môi trường số, kết nối vận hành thông suốt giữa các cơ quan nhà nước trong hệ thống chính trị, liên thông, đồng bộ dữ liệu với các cơ quan Trung ương					
30	Kết nối, đồng bộ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu các ngành	%	100	PGĐ Trần Ngọc Thạch	Phòng Công nghệ Thông tin	
31	Hình thành sàn dữ liệu	Sàn dữ liệu	1	PGĐ Trần Ngọc Thạch	Phòng Công nghệ Thông tin	
32	Hoàn thiện nâng cấp Trung tâm dữ liệu thành phố sử dụng cho cả cơ quan đảng và chính quyền	Trung tâm dữ liệu thành phố	1	PGĐ Lê Sơn Phong	Phòng Hạ tầng số	
33	Dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác	%	≥ 95	PGĐ Trần Ngọc Thạch	Phòng Công nghệ Thông tin	Ngân hàng Nhà nước khu vực IX
34	Tỉ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân	%	≥ 70	PGĐ Trần Ngọc Thạch	Phòng Công nghệ thông tin	
37	Tỉ lệ Make in Danang trong tổng doanh thu công nghiệp số thành phố Đà Nẵng	%	50	PGĐ Trần Ngọc Thạch	Phòng Công nghệ Thông tin	
38	Sản phẩm thử nghiệm có kiểm soát (sandbox) được triển khai trên địa bàn thành phố	Sản phẩm	≥ 05	PGĐ Dương Hoàng Văn Bản	Phòng Khoa học và Sở hữu trí tuệ	- Phòng Phát triển công nghệ và Đổi mới sáng tạo - Trung tâm Hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo
II	Đến năm 2045					
1	Quy mô kinh tế số	% GRDP	≥ 60	PGĐ Trần Ngọc Thạch	Phòng Công nghệ Thông tin	
2	Chỉ số đổi mới sáng tạo của Việt Nam	Thứ bậc	≤ 3	PGĐ Lê Thị Thục	Phòng Phát triển công nghệ và Đổi mới sáng tạo	Trung tâm Hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo
3	Tỉ lệ doanh nghiệp công nghệ	Số doanh	1,2	PGĐ Trần Ngọc Thạch	Phòng Công nghệ Thông tin	

	số	ngành/1000 dân				
4	Số doanh nghiệp công nghệ số ngang tầm các nước tiên tiến	Doanh nghiệp	≥ 3	PGĐ Trần Ngọc Thạch	Phòng Công nghệ Thông tin	
5	Thu hút thêm tổ chức, doanh nghiệp công nghệ hàng đầu thế giới đặt trụ sở, đầu tư nghiên cứu, sản xuất tại Việt Nam		≥ 3000	Các PGĐ theo lĩnh vực phụ trách	- Phòng Công nghệ thông tin, Phòng Hạ tầng số - Trung tâm phát triển hạ tầng CNTT Đà Nẵng	Trung tâm Hỗ trợ xúc tiến đầu tư

Phụ lục II

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH

(Kèm theo Kế hoạch số 63 /KH-SKHCN ngày tháng năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ)

TT	Nội dung chủ yếu theo Kế hoạch	Nhiệm vụ triển khai cụ thể	Lãnh đạo phụ trách	Cơ quan chủ trì triển khai	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm dự kiến	Thời gian/ thời hạn
I	Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số						
1	Tuyên truyền, phổ biến thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 03/NQ-CP và Chương trình hành động số 43-CTr/TU	Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến thường xuyên, sâu rộng bằng hình thức phù hợp đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của Sở	Giám đốc Sở Lê Đức Viên	Trung tâm Hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	Các phòng/đơn vị thuộc Sở	Tuyên truyền, phổ biến theo hình thức phù hợp	Năm 2025 và các năm tiếp theo
2	Đưa nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm và chịu trách nhiệm về kết quả triển khai các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại cơ quan, địa phương mình; nhất là tích cực đặt hàng các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và “bài toán” về chuyển đổi số để giải quyết các vấn đề	- Xây dựng Kế hoạch của Sở KH&CN triển khai Kế hoạch số 63/KH-UBND và Kế hoạch chi tiết triển khai hàng năm - Đề xuất/bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch - Đánh giá kết quả thực hiện, lấy kết quả là tiêu chí cơ bản đánh giá hiệu quả nhiệm vụ, thi đua, khen thưởng hằng năm của cơ quan.	Giám đốc Sở Lê Đức Viên	Phòng Kế hoạch Tài chính	Các phòng/đơn vị thuộc Sở	- Kế hoạch của Sở KH&CN triển khai Kế hoạch số 63/KH-UBND - Kế hoạch chi tiết triển khai hàng năm	- Tháng 3/2025 - Hằng năm
		- Mỗi năm, đề xuất đặt hàng	Các Phó	- Phòng Khoa học và Sở		- Văn bản	Hằng

	thực tiễn tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương. Kết quả thực hiện là tiêu chí cơ bản đánh giá hiệu quả nhiệm vụ, thi đua, khen thưởng hằng năm.	các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và “bài toán” về chuyển đổi số để giải quyết các vấn đề thực tiễn tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương	Giám đốc theo lĩnh vực phụ trách	hữu trí tuệ, Phòng Công nghệ thông tin hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và “bài toán” về chuyển đổi số, tổng hợp tham mưu Lãnh đạo Sở về Danh mục nhiệm vụ hàng năm - Các phòng/đơn vị thuộc Sở đề xuất đặt hàng trong lĩnh vực quản lý		hướng dẫn, Danh mục nhiệm vụ. - Ít nhất một đề xuất/năm	năm
3	Xây dựng và triển khai Kế hoạch truyền thông để nâng cao nhận thức, quyết tâm, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, thực hiện chuyển đổi số trong cả hệ thống chính trị, người dân và doanh nghiệp	Xây dựng Kế hoạch truyền thông khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số hằng năm	PGĐ Lê Thị Thục	Trung tâm Hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	Các phòng/đơn vị liên quan	Kế hoạch của Sở Khoa học và Công nghệ	Tháng 3 hàng năm
4	Triển khai sâu rộng phong trào “học tập số”. Phát động phong trào thi đua trên toàn thành phố về sáng kiến, áp dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và xây dựng thành phố thông minh	- Tháng 3/2025 ban hành hướng dẫn triển khai Phong trào học tập số của Sở Khoa học và Công nghệ - Hướng dẫn, triển khai công cụ và thực hiện đánh giá theo Khung năng lực dành cho công dân số trên địa bàn thành phố Đà Nẵng	PGĐ Trần Ngọc Thạch	Phòng Công nghệ Thông tin	Các phòng/đơn vị liên quan	- Văn bản hướng dẫn. - Báo cáo kết quả	Hằng năm
		Tháng 3 hằng năm, phát động phong trào thi đua trên toàn thành phố về sáng kiến, áp dụng khoa học, công nghệ đổi	PGĐ Trần Ngọc Thạch	- Văn phòng tham mưu phát động phong trào thi đua chung - Phòng Khoa học và Sở	Các phòng/đơn vị liên quan	- Văn bản phát động phong trào thi đua trên	Hằng năm

		mới sáng tạo và chuyển đổi số và xây dựng thành phố thông minh		hữu trí tuệ phụ trách hoạt động sáng kiến, áp dụng KHCN, ĐMST - Phòng CNTT phụ trách hoạt động chuyển đổi số và xây dựng thành phố thông minh		toàn thành phố. - Báo cáo kết quả vào tháng 12 hằng năm.	
5	Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng khích lệ, động viên kịp thời bằng nhiều hình thức đa dạng cho các nhà khoa học, nhà sáng chế, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có thành tích trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.	- Triển khai hoạt động khen thưởng cho các cá nhân, tổ chức có thành tích xuất sắc trong hoạt động khoa học và công nghệ theo Nghị quyết số 248/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 của HĐND thành phố Đà Nẵng quy định về khen thưởng trong hoạt động khoa học và công nghệ thành phố đà nẵng và Nghị quyết số 86/2022/NQ-HĐND sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị quyết số 248/2019/NQ-HĐND	PGĐ Lê Thị Thục	Phòng Khoa học và Sở hữu trí tuệ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quyết định khen thưởng của Chủ tịch UBND thành phố	Hằng năm
		- Triển khai các hoạt động khen thưởng chuyên đề khác về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Các PGĐ theo lĩnh vực phụ trách	- Phòng Phát triển công nghệ và Đổi mới sáng tạo tham mưu khen thưởng chuyên đề về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo - Phòng Công nghệ Thông tin tham mưu khen thưởng chuyên đề về chuyển đổi số	Các phòng, đơn vị liên quan	Quyết định khen thưởng theo cấp thẩm quyền	Hằng năm
		- Thường xuyên rà soát chính sách khen thưởng của thành phố, đề xuất điều chỉnh, bổ sung (nếu cần thiết)	PGĐ Lê Thị Thục	Phòng Khoa học và Sở hữu trí tuệ	Các phòng, đơn vị liên quan	Báo cáo rà soát chính sách và đề xuất điều chỉnh, bổ	Hằng năm

						sung (nếu có)	
6	Xây dựng và đẩy mạnh quảng bá thương hiệu “Đà Nẵng - Thành phố đổi mới sáng tạo”, điểm đến hấp dẫn về khởi nghiệp sáng tạo, ứng dụng công nghệ	- Xây dựng nội dung và phát triển thương hiệu thành phố đổi mới sáng tạo - Xây dựng các kênh, trang thông tin, ấn phẩm, các video, clip truyền thông giới thiệu về hệ sinh thái đổi mới sáng tạo của thành phố (trong nước và quốc tế) - Ứng dụng công nghệ phục vụ truyền thông hiệu quả	PGĐ Lê Thị Thục	- Trung tâm Hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	- Phòng Phát triển công nghệ và Đổi mới sáng tạo - Các phòng, đơn vị liên quan	Lồng ghép nội dung quảng bá thương hiệu “Đà Nẵng - Thành phố đổi mới sáng tạo” trong kế hoạch truyền thông về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số hằng năm để triển khai thực hiện	Hàng năm
7	Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả và nâng cao xếp hạng Bộ chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương PII của thành phố Đà Nẵng	- Thu thập và tổng hợp dữ liệu của thành phố Đà Nẵng gửi Bộ Khoa học và Công nghệ phục vụ tính toán Bộ chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương PII hằng năm - Tham mưu đề xuất UBND thành phố chỉ đạo triển khai các giải pháp nâng cao xếp hạng Bộ chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương PII của thành phố.	PGĐ Lê Thị Thục	- Trung tâm Hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo chủ trì nội dung - Phòng Phát triển công nghệ và Đổi mới sáng tạo tham mưu trình hồ sơ	Các phòng, đơn vị liên quan	Thông tin phục vụ tính toán Bộ chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương PII, gửi Bộ Khoa học và Công nghệ	Hàng năm

		- Triển khai các giải pháp nâng cao chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao phụ trách	PGĐ Lê Thị Thục	Các phòng/đơn vị triển khai theo chức năng, nhiệm vụ được giao		Bộ chỉ số đổi mới sáng tạo ở địa phương - PII của thành phố Đà Nẵng thuộc top 5 toàn quốc	Hàng năm
8	Xây dựng và triển khai có hiệu quả Bộ công cụ đánh giá thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, Bộ tiêu chí đánh giá chuyển đổi số cho các nhóm cơ quan nhà nước, cho doanh nghiệp trên địa bàn thành phố	- Xây dựng Bộ tiêu chí đánh giá thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW	PGĐ Trần Ngọc Thạch	Phòng Công nghệ Thông tin	Các phòng, đơn vị liên quan	- Hoàn thành xây dựng Bộ tiêu chí trong tháng 9/2025. - Năm 2026 bắt đầu đánh giá.	Tháng 9/2025
		- Làm việc với Chi cục Thống kê thành phố về đề thống nhất phương án và triển khai tính toán, điều tra, thống kê số liệu, báo cáo các chỉ tiêu theo Phụ lục I Kế hoạch số 63/KH-UBND	Các PGĐ theo lĩnh vực phụ trách	- Các phòng/đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được phân công đề xuất phương án tính toán, điều tra, thống kê số liệu, báo cáo các chỉ tiêu - Phòng KH-TC tổng hợp đề xuất nội dung làm việc	Các phòng, đơn vị liên quan	Số liệu tính toán, điều tra, thống kê các chỉ tiêu để so sánh, đối chiếu	Hàng năm (từ năm 2026)
		- Xây dựng Bộ tiêu chí đánh giá chuyển đổi số cho doanh nghiệp	PGĐ Trần Ngọc Thạch	Phòng Công nghệ Thông tin	Các phòng, đơn vị liên quan	- Hoàn thành xây dựng Bộ tiêu chí trong tháng 12/2025. - Đầu năm 2026 bắt đầu đánh giá.	Tháng 12/2025

		- Tiếp tục hoàn thiện và triển khai Bộ tiêu chí đánh giá chuyển đổi số cho các nhóm cơ quan nhà nước	PGĐ Trần Ngọc Thạch	Phòng Công nghệ Thông tin	Các phòng, đơn vị liên quan	- Hoàn thiện Bộ tiêu chí trong tháng 12/2025. - Đầu năm 2026 bắt đầu đánh giá.	Tháng 12/2025
II	Khẩn trương hoàn thiện và triển khai hiệu quả cơ chế, chính sách; trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số						
1	Kịp thời cụ thể hóa, triển khai các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số ngay khi Trung ương hoàn thiện thể chế theo tinh thần Nghị quyết 57-NQ/TW	- Cụ thể hóa, triển khai các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số ngay khi Trung ương hoàn thiện thể chế - Triển khai thực hiện Nghị quyết 193/2025/QH15 ngày 19/02/2025 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia	Các PGĐ theo lĩnh vực phụ trách	Các phòng/đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ đề xuất triển khai		Các Nghị quyết của HĐND thành phố, Quyết định của UBND thành phố hoặc các văn bản theo thẩm quyền về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Thường xuyên, ngay khi có các quy định của Trung ương
2	Tiếp tục nghiên cứu đề xuất với Quốc hội, Chính phủ các cơ chế, chính sách, giải pháp để tháo gỡ các điểm nghẽn,	Nghiên cứu đề xuất các cơ chế, chính sách, giải pháp để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản, giải phóng các nguồn lực trong	Các PGĐ theo lĩnh vực phụ trách	- Phòng Kế hoạch – Tài chính - Các phòng/đơn vị theo chức năng đề xuất		Văn bản đề xuất các cơ chế, chính sách, giải	Thường xuyên

	rào cản, giải phóng các nguồn lực về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số	nước và có cơ chế ưu đãi thu hút nguồn lực từ nước ngoài như đầu tư, chuyển giao tri thức, ưu đãi giấy phép lao động, thị thực (visa) cho chuyên gia nước ngoài đến Đà Nẵng làm việc...				pháp với Quốc hội, Chính phủ	
3	Nghiên cứu triển khai khu chức năng công nghiệp công nghệ số và đổi mới sáng tạo thuộc Khu thương mại tự do Đà Nẵng, trong đó, chú trọng nghiên cứu phát triển, chuyển giao công nghệ và thử nghiệm có kiểm soát đối với các ngành ưu tiên phát triển của thành phố; các giải pháp công nghệ tại Trung tâm tài chính thành phố Đà Nẵng	- Đề xuất thành lập khu chức năng công nghiệp công nghệ số và đổi mới sáng tạo thuộc Khu thương mại tự do Đà Nẵng	PGĐ Lê Sơn Phong	- Phòng Kế hoạch – Tài chính - Phòng Hạ tầng số	Các phòng, đơn vị liên quan	Khu chức năng công nghiệp công nghệ số và đổi mới sáng tạo thuộc Khu thương mại tự do Đà Nẵng và triển khai hoạt động sau khi được phê duyệt.	Từ năm 2025
		- Đề xuất các giải pháp công nghệ tại Trung tâm tài chính thành phố Đà Nẵng	PGĐ Dương Hoàng Văn Bản	Phòng Phát triển công nghệ và Đổi mới sáng tạo	Các phòng, đơn vị liên quan	Đề xuất và triển khai các giải pháp công nghệ	Từ năm 2025
4	Triển khai chính sách huy động doanh nghiệp tham gia đầu tư hạ tầng số; tham gia đào tạo phát triển nhân lực công nghệ số và triển khai mô hình, lĩnh vực mới để phát	Huy động doanh nghiệp tham gia đầu tư hạ tầng số (khu công nghệ thông tin, trung tâm dữ liệu, trung tâm tính toán hiệu năng cao, trạm cáp quang biển quốc tế, mạng kết nối IoT, nhà	Các PGĐ theo lĩnh vực phụ trách	Phòng Công nghệ thông tin, Phòng Hạ tầng số	Các phòng, đơn vị liên quan	- Có văn bản triển khai - Tài liệu thu hút đầu tư	Từ năm 2025

	triển	máy trí tuệ nhân tạo...); tham gia đào tạo phát triển nhân lực công nghệ số và triển khai mô hình, lĩnh vực mới để phát triển					
5	Ưu tiên bố trí kinh phí và triển khai có hiệu quả các cơ chế, chính sách hiện hành về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đặc biệt là 07 Nghị quyết của HĐND thành phố thực hiện Nghị quyết 136/2024/QH15 ngày 26/6/2024 của Quốc hội, Đề án “Đà Nẵng - Thành phố đổi mới sáng tạo”, chương trình, chính sách phát triển vi mạch bán dẫn và trí tuệ nhân tạo, hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, phát triển tài sản trí tuệ...	- Triển khai có hiệu quả 07 Nghị quyết của HĐND thành phố thực hiện Nghị quyết 136/2024/QH15	Các PGĐ theo lĩnh vực phụ trách	- Phòng Phát triển công nghệ và Đổi mới sáng tạo: Nghị quyết 53/2024/NQ-HĐND và Nghị quyết 54/2024/NQ-HĐND - Phòng Khoa học và Sở hữu trí tuệ: Nghị quyết 55/2024/NQ-HĐND - Phòng Kế hoạch – Tài chính: Nghị quyết số 56/2024/NQ-HĐND - Phòng Hạ tầng số: Nghị quyết số 57/2024/NQ-HĐND, 58/2024/NQ-HĐND, 59/2024/NQ-HĐND	Các phòng, đơn vị liên quan	- Tổ chức truyền thông, hướng dẫn cụ thể chính sách đến các đối tượng thụ hưởng; - Triển khai có hiệu quả 07 Nghị quyết HĐND thành phố về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và vi mạch bán dẫn.	Từ năm 2025
		- Triển khai Đề án “Đà Nẵng - Thành phố đổi mới sáng tạo” phê duyệt tại Quyết định số 154/QĐ-UBND ngày 14/01/2025 của UBND thành phố	PGĐ Lê Thị Thục	- Trung tâm Hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo - Phòng Phát triển công nghệ và Đổi mới sáng tạo	Các phòng, đơn vị liên quan	- Tiếp tục truyền thông, hướng dẫn cụ thể chính sách đến các đối tượng thụ	Từ năm 2025

						hưởng; - Triển khai có hiệu quả các chính sách hiện hành.	
		- Triển khai chương trình, chính sách phát triển vi mạch bán dẫn và trí tuệ nhân tạo	PGĐ Lê Sơn Phong	- Phòng Công nghệ Thông tin, - Phòng Hạ tầng số Trung tâm Phát triển hạ tầng CNTT Đà Nẵng	Các cơ quan, đơn vị liên quan	- Tiếp tục truyền thông, hướng dẫn cụ thể chính sách đến các đối tượng thụ hưởng; - Triển khai có hiệu quả các chính sách hiện hành.	Từ năm 2025
		- Hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ theo Nghị quyết 35/2024/NQ-HĐND	PGĐ Dương Hoàng Văn Bản	Phòng Phát triển công nghệ và Đổi mới sáng tạo	Các phòng, đơn vị liên quan	- Tiếp tục truyền thông, hướng dẫn cụ thể chính sách đến các đối tượng thụ hưởng; - Triển khai có hiệu quả các chính sách hiện hành.	Từ năm 2025

	- Triển khai Chương trình phát triển tài sản trí tuệ thành phố Đà Nẵng đến năm 2030 theo Quyết định số 3836/QĐ-UBND ngày 29/11/2021 của UBND thành phố - Hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ theo Nghị quyết 62/2021/NQ-HĐND	PGĐ Lê Thị Thục	Phòng Khoa học và Sở hữu trí tuệ	Các phòng, đơn vị liên quan	- Tiếp tục truyền thông, hướng dẫn cụ thể chính sách đến các đối tượng thụ hưởng; - Triển khai có hiệu quả các chính sách hiện hành.	Từ năm 2025
	- Rà soát, bổ sung cơ chế chính sách, xây dựng kế hoạch và tiếp tục triển khai hỗ trợ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành phố, tập trung các nội dung truyền thông, tổ chức các sự kiện khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (Ngày hội Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo – SURF, Diễn đàn kết nối đầu tư DAVAS, Cuộc thi, triển lãm, hội nghị, tập huấn liên quan...), phát triển hoạt động đào tạo, nâng cao năng lực và dịch vụ cho hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật, kết nối mạng lưới khởi nghiệp, hỗ trợ dự án/doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	PGĐ Lê Thị Thục	- Phòng Phát triển công nghệ và Đổi mới sáng tạo - Trung tâm Hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	Các cơ quan, đơn vị liên quan	- Triển khai có hiệu quả các chính sách	Từ năm 2025

6	Rà soát, bổ sung chính sách hỗ trợ đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp của Đà Nẵng tiếp cận các thị trường trong và ngoài nước	- Đề xuất xây dựng chính sách hỗ trợ đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp (Trong tháng 6 hoàn thành hồ sơ đề xuất chủ trương xây dựng Nghị quyết Trong tháng 11 hoàn thành hồ sơ tham mưu ban hành Nghị quyết)	PGĐ Dương Hoàng Văn Bản	Phòng Phát triển công nghệ và Đổi mới sáng tạo	- Văn phòng - Các cơ quan, đơn vị liên quan	Nghị quyết HĐND	Năm 2025- 2026
		- Đề xuất chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp của Đà Nẵng tiếp cận các thị trường trong và ngoài nước (Trong tháng 6 hoàn thành hồ sơ đề xuất chủ trương xây dựng Nghị quyết Trong tháng 11 hoàn thành hồ sơ tham mưu ban hành Nghị quyết)	PGĐ Lê Thị Thục	- Trung tâm Hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo chủ trì xây dựng nội dung Nghị quyết - Phòng Phát triển công nghệ và Đổi mới sáng tạo chủ trì thực hiện trình tự, thủ tục trình Nghị quyết	- Văn phòng - Các cơ quan, đơn vị liên quan	Nghị quyết HĐND	Năm 2025- 2026
7	Vận dụng sáng tạo, cho phép thí điểm đối với những vấn đề thực tiễn mới đặt ra để khuyến khích đổi mới sáng tạo và thu hút các chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng đến với thành phố Đà Nẵng	Triển khai có hiệu quả cơ chế thử nghiệm có kiểm soát các giải pháp công nghệ mới (sandbox) theo Nghị quyết số 55/2024/NQ-HĐND, xem xét ưu tiên một số lĩnh vực Blockchain, công nghệ tài chính, trí tuệ nhân tạo, robot và tự động hóa, tài sản số, xe tự hành, thiết bị bay tự hành, thể thao điện tử... phù hợp với nhu cầu, định hướng phát triển và khả năng kiểm soát của thành phố	PGĐ Dương Hoàng Văn Bản	- Phòng Khoa học và Sở hữu trí tuệ - Trung tâm Hỗ trợ KNDMST	- Phòng Phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo - Các phòng, đơn vị liên quan	Triển khai ít nhất 05 sản phẩm thử nghiệm có kiểm soát	Giai đoạn 2025- 2030
9	Thúc đẩy, hỗ trợ, hình thành, phát triển các hệ sinh thái viện nghiên cứu, trường đại	Giai đoạn 2025-2030, ưu tiên phát triển mạnh Trung tâm Công nghệ sinh học phục vụ	PGĐ Lê Thị Thục	Trung tâm Công nghệ sinh học	Các phòng, đơn vị liên quan	Kế hoạch phát triển Trung tâm	Tháng 12/2025

	học mạnh về nghiên cứu	nghiên cứu và phát triển vùng Nam Trung Bộ, vừa là nơi nghiên cứu phát triển, ứng dụng, chuyển giao công nghệ vừa là nơi ươm tạo công nghệ sinh học, doanh nghiệp công nghệ sinh học				Công nghệ sinh học Đà Nẵng	
10	Xây dựng chương trình hợp tác giữa cơ quan chức năng thành phố với Viện Hàn lâm khoa học công nghệ Việt Nam, Đại học Đà Nẵng, Đại học Duy Tân, các trường đại học khác và kết nối với doanh nghiệp, có cơ chế huy động nguồn kinh phí đối ứng và gắn kết quả nghiên cứu với thực tiễn sản xuất, đời sống	Xây dựng và triển khai chương trình hợp tác giữa cơ quan chức năng thành phố với Viện Hàn lâm khoa học công nghệ Việt Nam, Đại học Đà Nẵng, Đại học Duy Tân, các trường đại học khác	PGĐ Lê Thị Thục	Phòng Khoa học và Sở hữu trí tuệ	- Các trường đại học, Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam - Các phòng, đơn vị liên quan	Năm 2025-2026 xây dựng các chương trình hợp tác Triển khai Chương trình hợp tác sau khi được ký kết	2025-2026
11	Đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ gắn với Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030, quy hoạch phát triển thành phố, Chương trình hành động số 43-CTr/TU về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, Chương trình hành động số 32-CTr/TU về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW, Chương trình số 35-CTr/TU của Ban Thường vụ Thành ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 52-	- Tiếp nhận, tổng hợp đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ hằng năm của các sở ban ngành, UBND các quận huyện - Xây dựng kế hoạch và triển khai các nhiệm vụ KH&CN hằng năm theo quy định - Tiếp tục đề xuất các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia - Lấy kết quả hình thành sáng chế, giải pháp hữu ích và khả năng thương mại hóa sản phẩm sau nghiên cứu, công bố khoa học quốc tế là nội dung quan trọng để ưu tiên thực hiện	PGĐ Lê Thị Thục	Phòng Khoa học và Sở hữu trí tuệ	Các phòng, đơn vị liên quan	Nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp triển khai theo đúng quy định	Hằng năm

	NQ/TW và các mục tiêu được xác định tại Nghị quyết 43-NQ/TW và các nhiệm vụ theo các Đề án phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Đà Nẵng đã được phê duyệt	nhiệm vụ					
12	Khuyến khích, thúc đẩy, hỗ trợ hình thành các dự án, doanh nghiệp khởi nghiệp từ các kết quả nghiên cứu, sáng chế, giải pháp hữu ích của các viện, trường đại học trên địa bàn thành phố	- Hỗ trợ các dự án khởi nghiệp từ các kết quả nghiên cứu, sáng chế, giải pháp hữu ích của các viện, trường - Hỗ trợ thành lập doanh nghiệp từ các dự án nghiên cứu	PGĐ Lê Thị Thục	- Phòng Phát triển công nghệ và Đổi mới sáng tạo - Phòng Khoa học và Sở hữu trí tuệ	- Các phòng, đơn vị liên quan - Các trường đại học trên địa bàn	Gia tăng số lượng, chất lượng dự án khởi nghiệp từ các trường, viện	Hàng năm
13	Thu hút, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn thành phố. Cơ cấu lại nguồn ngân sách chi sự nghiệp khoa học và công nghệ, chuyển đổi số bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải	- Các sở ban ngành, UBND các quận huyện căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao đề xuất nhiệm vụ và dự toán kinh phí khoa học và công nghệ, gửi Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp (tháng 5 hằng năm) - Sở Khoa học và Công nghệ thẩm định, tổng hợp nhu cầu gửi Sở Tài chính tham mưu UBND thành phố trình HĐND thành phố bố trí ngân sách chi cho khoa học và công nghệ, đảm bảo tối thiểu 3% tổng chi ngân sách hằng năm cho phát triển khọc, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và tăng dần theo yêu cầu phát triển. Trong đó, bố trí kinh phí quản lý hoạt động và vận hành hiệu	Giám đốc Lê Đức Viên	- Phòng Kế hoạch – Tài chính - Các phòng, đơn vị theo chức năng nhiệm vụ tham mưu đề xuất		Hồ sơ xây dựng dự toán KH&CN	Hàng năm

		quả các sản phẩm khoa học và công nghệ, chuyển đổi số đã đầu tư (đảm bảo chi phí vận hành hằng năm khoảng 20% tổng mức đầu tư) và kinh phí quản lý và sử dụng hiệu quả các sản phẩm, tài sản tạo ra từ các nhiệm vụ khoa học và công nghệ do ngân sách nhà nước đầu tư					
14	Triển khai rà soát đơn giản hóa từng thủ tục hành chính, dịch vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu số và công nghệ số; đồng thời, cung cấp trên môi trường điện tử dưới dạng toàn trình	- Rà soát đơn giản hóa từng thủ tục hành chính, dịch vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu số và công nghệ số - Cung cấp trên môi trường điện tử dưới dạng toàn trình	PGĐ Trần Ngọc Thạch	- Văn phòng - Phòng Công nghệ thông tin	Các phòng, đơn vị	- Phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính được phê duyệt - Dịch vụ công được cung cấp trực tuyến toàn trình	Tháng 12 hằng năm, từ năm 2025
III	Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số						
1	Xây dựng một số Chương trình nghiên cứu khoa học trọng điểm giai đoạn 2025-2030 và Chương trình phát triển công nghệ chiến lược của thành phố Đà Nẵng	- Xây dựng Chương trình nghiên cứu khoa học trọng điểm giai đoạn 2025-2030	PGĐ Lê Thị Thục	Phòng Khoa học và Sở hữu trí tuệ	Các phòng, đơn vị liên quan	Chương trình nghiên cứu khoa học trọng điểm giai đoạn 2025-2030	Tháng 10/2025
		- Trên cơ sở Chương trình Quốc gia phát triển công nghệ	- PGĐ Dương	Phòng Khoa học và Sở hữu trí tuệ	Các phòng, đơn vị liên	Chương trình phát	Tháng 3/2026

		và công nghiệp chiến lược và Danh mục Công nghệ chiến lược do Trung ương ban hành, xây dựng và triển khai Chương trình phát triển công nghệ chiến lược của thành phố Đà Nẵng, ưu tiên các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, vi mạch bán dẫn, công nghệ lượng tử, robot tự động hóa, công nghệ sinh học, năng lượng mới, vật liệu mới, công nghệ mới, và một số lĩnh vực khác mà thành phố có nhu cầu, tiềm năng, lợi thế	Hoàng Văn Bản - PGĐ Trần Ngọc Thạch	Phòng Công nghệ thông tin	quan	triển công nghệ chiến lược thành phố	
		- Bố trí ít nhất 15% ngân sách nhà nước chi sự nghiệp khoa học phục vụ nghiên cứu công nghệ chiến lược; triển khai các giải pháp, cơ chế, chính sách hợp tác công tư để nghiên cứu và phát triển công nghệ chiến lược	Giám đốc Lê Đức Viên	- Phòng Kế hoạch – Tài chính - Các phòng, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ đề xuất	Các phòng, đơn vị liên quan	Quyết định phân bổ dự toán hằng năm	Hằng năm
2	Xây dựng danh mục các công trình, dự án cần tập trung đầu tư trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	- Tổng hợp danh mục các công trình dự án đầu tư trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số giai đoạn 2025-2030, trình cấp thẩm quyền phê duyệt	- PGĐ Dương Hoàng Văn Bản - PGĐ Trần Ngọc Thạch	Phòng Kế hoạch – Tài chính	Các phòng, đơn vị liên quan	Danh mục công trình, dự án đầu tư giai đoạn 2025-2030	3/2025
3	Đầu tư phát triển tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ, bám sát Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050	Dự án Không gian đổi mới sáng tạo Đà Nẵng (tại đường Trần Hưng Đạo, quận Sơn Trà)	PGĐ Dương Hoàng Văn Bản	- Phòng Kế hoạch – Tài chính - Trung tâm Hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	Các phòng, đơn vị liên quan	Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án và phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Không	Tháng 12/2025

						gian đổi mới sáng tạo Đà Nẵng	
	Mở rộng, nâng cấp Trung tâm Công nghệ sinh học Đà Nẵng	PGĐ Dương Hoàng Văn Bản	- Phòng Kế hoạch – Tài chính - Trung tâm Công nghệ sinh học	Các phòng, đơn vị liên quan	Phê duyệt điều chỉnh Đề án Mở rộng, nâng cấp Trung tâm Công nghệ sinh học Đà Nẵng phục vụ nghiên cứu và phát triển vùng Nam Trung Bộ (thay đổi từ nguồn vốn Trung ương, nguồn vốn địa phương và nguồn xã hội hóa thành nguồn vốn từ nguồn ngân sách địa phương và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác, đồng thời	Tháng 12/2025	

						thay đổi danh mục trang thiết bị cần đầu tư)	
		Đầu tư hạ tầng, trang thiết bị đồng bộ, hiện đại cho các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực khoa học và công nghệ	PGĐ Dương Hoàng Văn Bản	- Phòng Kế hoạch – Tài chính - Các đơn vị sự nghiệp công lập	Các phòng, đơn vị liên quan	Đề xuất các dự án đầu tư nâng cao năng lực cho các đơn vị sự nghiệp khoa học và công nghệ công lập từ nguồn đầu tư phát triển.	Giai đoạn 2025-2030
4	Đưa vào khai thác tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ được giao cho đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Khoa học và Công nghệ/Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các khu công nghiệp	- Xây dựng Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng khoa học và công nghệ - Đưa vào khai thác theo quy định tại Nghị quyết số 56/2024/NQ-HĐND	PGĐ Dương Hoàng Văn Bản	- Phòng Kế hoạch – Tài chính - Trung tâm Công nghệ sinh học và Trung tâm Hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	Các phòng, đơn vị liên quan	Đề án	Từ năm 2025
5	Tập trung tháo gỡ các vướng mắc, thủ tục pháp lý và thúc đẩy các hoạt động đầu tư, xây dựng các dự án trọng điểm như Khu công nghệ cao, Khu Công nghệ thông tin tập trung Đà Nẵng, Không gian đổi mới sáng tạo tại phường Hoà Xuân, Khu Công nghệ thông tin DanangBay, Tòa nhà Viettel Đà Nẵng,...	- Khởi công toà nhà Công nghệ thông tin Viettel	PGĐ Lê Sơn Phong	Phòng Hạ tầng số	Các phòng, đơn vị liên quan	Toà nhà Công nghệ thông tin Viettel	Năm 2025

		- Xây dựng phương án, kế hoạch chính thức triển khai khu DaNangBay của VNPT	PGĐ Lê Sơn Phong	Phòng Hạ tầng số	Các phòng, đơn vị liên quan	Có phương án và triển khai theo phương án được phê duyệt	Năm 2025
		- Ít nhất 80% mặt bằng của Khu Công viên phần mềm số 2 khi xây dựng xong và bàn giao sẽ được triển khai cho doanh nghiệp sử dụng	PGĐ Lê Sơn Phong	- Phòng Hạ tầng số - Trung tâm phát triển hạ tầng công nghệ thông tin Đà Nẵng	Các phòng, đơn vị liên quan	Khu Công viên phần mềm số 2 được khai thác hiệu quả	Năm 2025
7	Xúc tiến, khẩn trương triển khai các thủ tục đầu tư theo đúng tiến độ đối với các dự án phòng thí nghiệm kết hợp sản xuất quy mô nhỏ công nghệ đóng gói tiên tiến vi mạch bán dẫn (Lab-Fab), phòng Lab về trí tuệ nhân tạo làm nơi hỗ trợ nghiên cứu, thử nghiệm, triển khai các mô hình và phát triển sản phẩm dành cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp khoa học và công nghệ, các nhóm nghiên cứu và startup trên địa bàn thành phố	Nghiên cứu đầu tư xây dựng Phòng Lab - Fab về vi mạch bán dẫn	PGĐ Lê Sơn Phong	Phòng Hạ tầng số	Các phòng, đơn vị liên quan	- Có báo cáo đề xuất đầu tư dự án xây dựng Phòng Lab - Fab về vi mạch bán dẫn - Triển khai sau khi được phê duyệt	Tháng 6/2025
		Đề xuất đầu tư xây dựng Phòng Lab về trí tuệ nhân tạo tại Đà Nẵng	PGĐ Lê Sơn Phong	Phòng Hạ tầng số	Các phòng, đơn vị liên quan	- Có báo cáo đề xuất đầu tư dự án xây dựng Phòng Lab về trí tuệ nhân tạo - Triển khai sau khi được phê duyệt	Tháng 12/2025

9	Tăng cường đầu tư phát triển hệ thống truyền dẫn quốc tế (cáp quang biển, đất liền, vệ tinh) dung lượng lớn, bảo đảm nhu cầu dự phòng, kết nối đa dạng, an toàn, bền vững. Thu hút đầu tư tối thiểu 01 trạm cáp biển quốc tế. Phổ cập Internet băng thông rộng, siêu rộng đến các hộ gia đình (100% hộ gia đình có khả năng truy cập Internet cáp quang cố định và Internet di động với tốc độ 1Gbps trở lên). Mạng băng rộng di động 5G phủ sóng đến 99% dân số thành phố; phát triển dịch vụ mạng di động 5G dùng riêng cho khu vực hành chính công, các khu công nghệ thông tin tập trung, Khu Công nghệ cao. Xây dựng bảo đảm năng lực cho sản xuất thông minh, sẵn sàng triển khai thử nghiệm các công nghệ mới như mạng di động 6G, Open RAN, mô hình dữ liệu mở	- Xây dựng phương án và lộ trình cụ thể triển khai trạm cáp quang biển cáp bờ tại Đà Nẵng	PGĐ Lê Sơn Phong	Phòng Hạ tầng số	Các phòng, đơn vị liên quan	Phương án, lộ trình	Từ 2025
		- Phổ cập Internet băng thông rộng, siêu rộng đến các hộ gia đình, 100% hộ gia đình có khả năng truy cập Internet cáp quang cố định và Internet di động với tốc độ 1Gbps trở lên	PGĐ Lê Sơn Phong	Phòng Hạ tầng số	Các phòng, đơn vị liên quan	Có văn bản hướng dẫn và cùng doanh nghiệp triển khai để đảm bảo kết quả thực hiện theo các tiêu chí đặt ra.	Tháng 12/2025
		- Mạng băng rộng di động 5G phủ sóng 99% dân số; Phát triển dịch vụ mạng di động 5G dùng riêng (5G Private Mobile Network) cho khu vực trung tâm thành phố, các Khu Công nghệ thông tin tập trung, Khu công nghệ cao	PGĐ Lê Sơn Phong	Phòng Hạ tầng số	Các phòng, đơn vị liên quan	Có văn bản hướng dẫn và cùng doanh nghiệp triển khai để đảm bảo kết quả thực hiện theo các tiêu chí đặt ra.	Tháng 12/2025
10	Phát triển hạ tầng vật lý số, hạ tầng tiện ích số; tích hợp cảm biến, ứng dụng công nghệ số vào hạ tầng thiết yếu. Ứng dụng công nghệ IoT vào các ngành nông nghiệp, công nghiệp vào các khu, cụm công nghiệp vào các khu, cụm công nghiệp, khu công nghệ	- Ứng dụng công nghệ IoT vào các ngành nông nghiệp, công nghiệp vào các khu, cụm công nghiệp, khu công nghệ thông tin, khu đô thị. Phân đấu đến năm 2030, trung bình mỗi người dân có 04 kết nối Internet vạn vật	PGĐ Lê Sơn Phong	Phòng Hạ tầng số	Các phòng, đơn vị liên quan	Năm 2026, ban hành Kế hoạch triển khai	Giai đoạn 2026-2030

	thông tin, khu đô thị						
12	Đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin - truyền thông phục vụ chính quyền số	Đầu tư nâng cấp Trung tâm giám sát, điều hành thông minh thành phố, Trung tâm giám sát chuyên ngành; Trung tâm dữ liệu thành phố, Trung tâm giám sát và điều hành an ninh mạng thành phố cho Hệ thống Chính quyền điện tử thành phố thông minh, Mạng đô thị thành phố (mạng MAN), thiết bị đầu cuối và mạng nội bộ các cơ quan (mạng LAN)...	- PGĐ Lê Sơn Phong - PGĐ Trần Ngọc Thạch	- Phòng Hạ tầng số, - Phòng Công nghệ thông tin	Các phòng, đơn vị liên quan	Đảm bảo hạ tầng công nghệ thông tin – truyền thông phục vụ chính quyền số	Năm 2026 và các năm tiếp theo
IV	Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số						
3	Xây dựng, kết nối và phát triển mạng lưới giảng viên, nhà khoa học và chuyên gia trong nước, người Việt Nam ở nước ngoài và quốc tế	- Xây dựng mạng lưới các nhà khoa học, giảng viên chuyên gia trong nước, người Việt Nam ở nước ngoài và quốc tế để hỗ trợ phát triển thành phố - Hình thành các nhóm nghiên cứu mạnh trong các lĩnh vực khoa học, công nghệ kỹ thuật then chốt và các lĩnh vực ưu tiên phát triển của thành phố	PGĐ Lê Thị Thục	Phòng Khoa học và Sở hữu trí tuệ	Các phòng, đơn vị liên quan	Danh sách các nhà khoa học, giảng viên chuyên gia trong nước, người Việt Nam ở nước ngoài và quốc tế theo từng lĩnh vực	Tháng 3/2026
5	Thực hiện đồng bộ các giải pháp tăng cường giáo dục và hướng nghiệp STEM. Xây dựng văn hóa khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong các	Hỗ trợ các trường đại học triển khai hoạt động phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (tổ chức sự kiện, cuộc thi về khởi nghiệp, hoạt động	PGĐ Lê Thị Thục	- Phòng Phát triển công nghệ và Đổi mới sáng tạo - Trung tâm Hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	- Các phòng, đơn vị liên quan - Các trường đại học trên	Hỗ trợ thông qua các hoạt động, chính sách của	Giai đoạn 2025-2030

	trường học, lồng ghép các nội dung về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong các chương trình hướng nghiệp tại các trường học cũng như chương trình giảng dạy tại các trường đại học. Phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong các trường đại học trên địa bàn thành phố	kết nối, nâng cao năng lực, ươm tạo ...)			địa bàn thành phố	thành phố	
7	Thúc đẩy, hỗ trợ các chương trình ươm tạo dự án khởi nghiệp, các chương trình huấn luyện, đào tạo chuyên gia, cố vấn về khởi nghiệp; đào tạo về quản lý, khai thác, phát triển tài sản trí tuệ tại các trường đại học	- Hỗ trợ các chương trình ươm tạo dự án khởi nghiệp theo Nghị quyết 328/2020/NQ-HĐND và Nghị quyết 54/2024/NQ-HĐND	PGĐ Lê Thị Thục	- Phòng Phát triển công nghệ và Đổi mới sáng tạo - Phòng Khoa học và Sở hữu trí tuệ - Trung tâm Hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	Các phòng, đơn vị liên quan	Thực hiện hỗ trợ theo các chính sách hiện hành.	Từ 2025
		- Huấn luyện, bồi dưỡng, tập huấn cố vấn và giảng viên trong lĩnh vực đổi mới sáng tạo	PGĐ Lê Thị Thục	- Phòng Phát triển công nghệ và Đổi mới sáng tạo - Trung tâm Hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	Các phòng, đơn vị liên quan	Thực hiện hỗ trợ theo các chính sách hiện hành.	Từ 2025
8	Tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người dân và doanh nghiệp kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong và ngoài nước	- Đào tạo, tập huấn và bồi dưỡng thường xuyên trong và ngoài nước về quản lý nhà nước, hỗ trợ hoạt động quản lý trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo cho công chức, viên chức, người lao động - Tham dự các sự kiện, hội nghị, hội thảo, diễn đàn, triển lãm ... trong nước và nước ngoài về các nội dung khoa học, công nghệ,	Các PGĐ theo lĩnh vực phụ trách	Các phòng, đơn vị theo chức năng nhiệm vụ được phân công		Cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng hằng năm	Hằng năm

		đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số					
		Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cho người dân và doanh nghiệp	Các PGĐ theo lĩnh vực phụ trách	Các phòng, đơn vị theo chức năng nhiệm vụ được phân công		Các lớp đào tạo, tập huấn	Hàng năm
9	Thu hút nhân lực, chuyên gia trong và ngoài nước, đặc biệt là người Việt Nam ở nước ngoài về sống và làm việc tại thành phố để đảm bảo nhân lực số là một lợi thế đặc biệt của thành phố trong thu hút đầu tư và phát triển kinh tế số	Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai hoạt động thu hút nhân lực, chuyên gia trong và ngoài nước, đặc biệt là người Việt Nam ở nước ngoài về sống và làm việc tại thành phố	PGĐ Trần Ngọc Thạch	Văn phòng Phòng Công nghệ thông tin	Các phòng, đơn vị liên quan	Văn bản hướng dẫn và tài liệu thu hút nhân lực, chuyên gia để triển khai.	Thường xuyên hàng năm
V	Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị						
1	Xây dựng và triển khai hiệu quả Đề án Chuyển đổi số góp phần thúc đẩy, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội thành phố giai đoạn 2026 - 2030, định hướng năm 2035	- Xây dựng Đề án Chuyển đổi số góp phần thúc đẩy, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội thành phố giai đoạn 2026 - 2030, định hướng năm 2035 - Triển khai theo nội dung được phê duyệt	PGĐ Trần Ngọc Thạch	Phòng Công nghệ thông tin	Các phòng, đơn vị liên quan	Ban hành Đề án thẩm quyền UBND	Thường xuyên hàng năm
2	Đầu tư, nâng cấp nền tảng, ứng dụng dùng chung phục vụ chuyển đổi số	Ưu tiên một số nền tảng, ứng dụng dùng chung như: Hệ thống phục vụ chỉ đạo điều hành của UBND thành phố; Hệ thống thông tin chính quyền điện tử; trực tích hợp, chia sẻ dữ liệu; kho dữ liệu dùng	PGĐ Trần Ngọc Thạch	Phòng Công nghệ thông tin	Các phòng, đơn vị liên quan	Đảm bảo nền tảng, ứng dụng dùng chung phục vụ chuyển đổi số	Giai đoạn 2025-2030

		chung; nền tảng định danh và xác thực điện tử tập trung qua sử dụng tài khoản VNeID; nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp toàn thành phố; hệ thống cảnh báo sớm, phòng tránh thiên tai thông minh; nền tảng số đất đai, xây dựng, môi trường; nền tảng thông tin địa lý dùng chung (GIS); các hệ thống giám sát chuyên ngành (giao thông, an ninh, môi trường...)					
3	Xây dựng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, số hóa dữ liệu của các cơ quan trong hệ thống chính trị thành phố phục vụ khai thác, chia sẻ, sử dụng, đáp ứng yêu cầu công tác chỉ đạo, điều hành; chuẩn hóa dữ liệu đã được số hóa, chia sẻ thông tin về Kho dữ liệu tập trung dùng chung; sử dụng các công nghệ số để quản lý phân tích, dự báo, phục vụ hoạt động, công tác chuyên môn và cung cấp dịch vụ số	- Rà soát, đánh giá; có Đề án/dự án số hóa dữ liệu để triển khai - Phương án sử dụng công nghệ số để quản lý phân tích, dự báo, phục vụ hoạt động, công tác chuyên môn và cung cấp dịch vụ số	PGĐ Trần Ngọc Thạch	Phòng Công nghệ thông tin	Các phòng, đơn vị liên quan	- Đề án/dự án - Phương án	Năm 2025 và các năm tiếp theo
4	Xây dựng và triển khai quy chế kết nối, chia sẻ, sử dụng chung dữ liệu giữa các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố, bảo đảm tính “đúng,	Mỗi ngành, cơ quan có phương án hoàn thiện, chỉnh lý dữ liệu hiện có và thông báo chia sẻ dữ liệu hiện có cho các cơ quan khác	PGĐ Trần Ngọc Thạch	Phòng Công nghệ thông tin	Các phòng, đơn vị liên quan	Năm 2025, bắt đầu kết nối dữ liệu giữa cơ quan Đảng, Chính quyền;	Năm 2025 và các năm tiếp theo

	đủ, sạch, sống” phục vụ cho công tác chỉ đạo điều hành						
VI	Tăng cường hợp tác quốc tế và thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp						
1	Ưu tiên bố trí kinh phí và tăng dần theo nhu cầu để triển khai đồng bộ, hiệu quả các chính sách ưu đãi, khuyến khích doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ đầu tư cho chuyển đổi số, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ	Xây dựng và triển khai các cơ chế chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nêu tại mục II	Các PGĐ theo lĩnh vực phụ trách	Các phòng/đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ đề xuất triển khai		Các chính sách được triển khai có hiệu quả	Triển khai hằng năm
2	Triển khai đánh giá trình độ và năng lực công nghệ cho doanh nghiệp, hỗ trợ tìm kiếm, chuyển giao, ứng dụng, đổi mới công nghệ cho doanh nghiệp	- Xây dựng kế hoạch, lựa chọn ngành, lĩnh vực và đối tượng doanh nghiệp thực hiện đánh giá trình độ năng lực công nghệ, đề xuất giải pháp để nâng lực công nghệ cho ngành, lĩnh vực và doanh nghiệp - Triển khai hỗ trợ tìm kiếm, chuyển giao, ứng dụng, đổi mới công nghệ cho doanh nghiệp	PGĐ Dương Hoàng Văn Bản	- Trung tâm Tiết kiệm năng lượng và Tư vấn chuyên giao công nghệ - Phòng Phát triển công nghệ và Đổi mới sáng tạo	Các phòng, đơn vị liên quan	Kế hoạch, nhiệm vụ được triển khai	Triển khai hằng năm
3	Khuyến khích và hỗ trợ hình thành, phát triển một số doanh nghiệp công nghệ số có năng lực và tham gia triển khai giải quyết một số “bài toán” cho các cơ quan trong hệ thống chính trị thành phố, dẫn dắt chuyển đổi số thành phố, quốc gia và đủ	- Năm 2026, ban hành danh mục các “bài toán” giải quyết bằng công nghệ trên địa bàn thành phố Đà Nẵng để đặt hàng cho các doanh nghiệp tham gia giải quyết - Hỗ trợ được 01 doanh nghiệp công nghệ số đủ năng lực cạnh	PGĐ Trần Ngọc Thạch	Phòng Công nghệ thông tin	Các phòng, đơn vị liên quan	Danh mục nhiệm vụ/ Bài toán chuyển đổi số cần giải quyết	Năm 2025 và các năm tiếp theo

	năng lực cạnh tranh trong nước và quốc tế	tranh trong nước và quốc tế					
5	Triển khai thu hút doanh nghiệp công nghệ hàng đầu thế giới, khu vực đặt trụ sở, đầu tư nghiên cứu, làm việc, sản xuất tại thành phố Đà Nẵng	Triển khai nhiệm vụ, giải pháp trong Đề án Phát triển vi mạch bán dẫn và trí tuệ nhân tạo	PGĐ Lê Sơn Phong	Phòng Hạ tầng số		Phấn đấu thu hút một số doanh nghiệp có doanh thu ít nhất 01 tỷ USD đặt trụ sở nghiên cứu, sản xuất tại thành phố; có ít nhất 01 doanh nghiệp công nghệ số với nhân lực 15.000 người hoặc đạt doanh thu 2 tỷ USD/năm	Tháng 12/2025
6	Quản trị và sản xuất thông minh trong các ngành, lĩnh vực, ưu tiên như: Nông nghiệp, thương mại, tài chính, du lịch, giáo dục, y tế, giao thông, logistics	Triển khai hiệu quả Đề án phát triển y tế thông minh tại thành phố Đà Nẵng đến năm 2030 (theo phân công tại Quyết định số 768/QĐ-UBND)	PGĐ Trần Ngọc Thạch	Các phòng, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được phân công	- Các cơ quan, đơn vị liên quan	Triển khai Đề án phát triển y tế thông minh đạt tối thiểu 70%	Năm 2025 và các năm tiếp theo
7	Tập trung đẩy mạnh hợp tác nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, chuyển đổi số với các đối tác tại quốc gia trên thế giới có trình độ khoa	Tổ chức các chương trình xúc tiến đầu tư về khoa học, công nghệ, khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, thành phố thông minh... tại một số	Các PGĐ theo lĩnh vực phụ trách	Các phòng/đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ đề xuất triển khai	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Các chương trình xúc tiến đầu tư	Giai đoạn 2025-2030

	học và công nghệ, chuyển đổi số phát triển, nhất là các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học, công nghệ lượng tử, vi mạch bán dẫn, năng lượng nguyên tử và các công nghệ chiến lược khác	quốc gia có thể mạnh					
8	Thiết lập các không gian đổi mới sáng tạo Đà Nẵng tại các quốc gia có hệ sinh thái đổi mới sáng tạo phát triển. Khuyến khích các tổ chức và quỹ đầu tư quốc tế đặt văn phòng đại diện tại Đà Nẵng thông qua việc đơn giản hóa các thủ tục hành chính, xây dựng chính sách ưu đãi, cung cấp hỗ trợ pháp lý	Xúc tiến thành lập các không gian đổi mới sáng tạo của Đà Nẵng tại các quốc gia và thu hút, khuyến khích các tổ chức và quỹ đầu tư quốc tế đặt văn phòng đại diện tại Đà Nẵng	PGĐ Lê Thị Thục	Phòng Phát triển công nghệ và Đổi mới sáng tạo Trung tâm Hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	Các phòng, đơn vị liên quan	Các không gian đổi mới sáng tạo Đà Nẵng tại các quốc gia có hệ sinh thái đổi mới sáng tạo phát triển	Giai đoạn 2025-2030
9	Tăng cường hợp tác quốc tế trong việc triển khai các hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của thành phố như tổ chức các sự kiện quốc tế, hội thảo, triển lãm, trình diễn công nghệ, diễn đàn kết nối đầu tư...	Tổ chức Hội thảo quốc tế, triển lãm, trình diễn công nghệ SURF, diễn đàn kết nối đầu tư DAVAS và các sự kiện, hoạt động khác về đổi mới sáng tạo, hỗ trợ hệ sinh thái đổi mới sáng tạo của thành phố	PGĐ Lê Thị Thục	Phòng Phát triển công nghệ và Đổi mới sáng tạo Trung tâm Hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	Các phòng, đơn vị liên quan	Các sự kiện, hội thảo quốc tế	Hàng năm
10	Tham gia tích cực và triển khai khuôn khổ, quy tắc, quản trị về chuyển đổi số, xây dựng thành phố thông minh trong các cơ chế hợp tác đa phương như Tổ chức thành phố thông minh thế giới, phổ thông minh thế giới,	- Tham gia tích cực và triển khai các khuôn khổ, quy tắc, quản trị về chuyển đổi số, xây dựng thành phố thông minh trong các cơ chế hợp tác đa phương như Tổ chức thành phố thông minh thế giới (WEGO), Mạng lưới Đô thị thông	PGĐ Trần Ngọc Thạch	Phòng Công nghệ thông tin	Các phòng, đơn vị liên quan	Các kế hoạch triển khai	Hàng năm

	Mạng lưới Đô thị thông minh ASEAN; nghiên cứu khả năng tham gia các cơ chế, sáng kiến hợp tác mới chuyển đổi số. Kết nối, liên thông dữ liệu và dịch vụ đô thị thông minh với đô thị thông minh trong nước và khu vực ASEAN, ưu tiên dịch vụ công, du lịch, tài chính	minh ASEAN (ASCN); nghiên cứu khả năng tham gia các cơ chế, sáng kiến hợp tác mới chuyển đổi số - Kết nối, liên thông dữ liệu và dịch vụ đô thị thông minh với các đô thị thông minh trong nước và khu vực ASEAN, trong đó ưu tiên về dịch vụ công, du lịch, tài chính - Tham gia vào các mạng lưới tổ chức thành phố thông minh, đô thị thông minh trong nước, khu vực ASEAN và thế giới để trao đổi các sáng kiến về quản lý đô thị thông minh - Tổ chức các đoàn ra tham gia các Hội nghị về thành phố thông minh. - Tổ chức Hội nghị về chuyên đề thành phố thông minh tại Đà Nẵng					
11	Tham gia chương trình hợp tác song phương, đa phương về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	- Chủ động tham gia chương trình hợp tác song phương, đa phương về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. - Đề cử đại diện là các nhà khoa học xuất sắc của thành phố tham gia các tổ chức, hiệp hội, sáng kiến về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, khu vực và thế giới	Các PGĐ theo lĩnh vực phụ trách	Các phòng/đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ đề xuất triển khai		Tham gia chương trình hợp tác song phương, đa phương	Hàng năm